TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2018/HS-ST
Ngày 06/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Minh Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Văn Khang

Ông Nguyễn Hồng Đại

- Thư ký phiên toà: Ông Dương Minh Nghĩa - Thư ký Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lương Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 04/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2018/HSST-QĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 02 tháng 7 năm 1977 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: đường A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Tn và bà: Bùi Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 84/HSST ngày 13/6/1997, Tòa án nhân dân quận Lê Chân xử phạt 15 tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản của công dân" và "Trộm cắp tài sản của công dân"; bản án số 150/HSST ngày 20/9/2007, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 06 năm tù về tội "Cướp giật tài sản của công dân" và "Trộm cắp tài sản của công dân"; bản án số 54/2007/HSST ngày 20/9/2007, Tòa án nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương xử phạt 48 tháng tù về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" và cấm hành nghề lái xe 02 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù (đều đã được xóa án tích); bị tạm giữ ngày 30/9/2017; tạm giam ngày 01/10/2017; có mặt.

- *Bị hại*: Chị Vũ Thị Tú A, sinh năm 1997. Nơi ĐKHKTT: A1, thị trấn B1, huyện C1, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: đường A2, phường B2ên, quận C thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 28/4/2017, Nguyễn Tuấn A một mình điều khiển xe máy Wave RSX màu xám đen không mang biển kiểm soát trên đường nội bộ thuộc Lô 28 Lê Hồng Phong, hướng từ đường Nguyễn Hữu Tuệ ra đường ven mương, đối diện Trường phổ thông cơ sở Lý Tự Trọng, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền. Khi điều khiển xe ngang qua xe máy BKS 14X1-203.62 do chị Vũ Thanh T điều khiển, phía sau chở chị Vũ Thị Tú A; Tuấn A phát hiện thấy trong túi áo bên trái chị Tú A để 01 điện thoại di động Samsung E5 màu trắng, ốp ngoài màu nâu. Tuấn A đã nảy sinh ý định cướp giật chiếc điện thoại trên để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân nên đã áp sát bên trái, cùng chiều và dùng tay phải lấy chiếc điện thoại trong túi áo của chị Tú A. Sau đó, Tuấn A kẹp điện thoại giữa 2 đùi và phóng xe bỏ chạy. Chị Tú A đã hô hoán, đuổi theo. Thấy vậy, anh Bùi Quang V và anh Phạm Ngọc H điều khiển xe máy cùng đuổi theo. Khi Tuấn A chạy đến khu vực đường Chùa Vẽ, phường Đông Hải 1, quận Hải An, Hải Phòng thì bị anh V, anh H, chị T, chị Tú A bắt giữ. Tuấn A phát hiện chiếc điện thoại chiếm đoạt của chị Tú A đã bị rơi mất nên hai bên thoả thuận bồi thường và chị Tú A đã nhận số tiền bồi thường là 3.000.000 đồng. Lúc này, Công an phường Đông Hải 1 nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, đã đưa Tuấn A và những người liên quan về trụ sở làm việc.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 74/KL-HĐ ngày 04/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản của Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền kết luận: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy E5, màu trắng, đến thời điểm bị xâm hại có giá 1.800.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe máy wave RSX màu đen xám, 01 BKS mang số 15B1-841.97 thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Anh T (là em trai của Tuấn A). Khi cho Tuấn A mượn xe, anh Tú không biết Tuấn A sẽ dùng xe máy để cướp giật. Vì vậy, cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Anh T.

- Số tiền 3.000.000đ là tiền bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Vì vậy, cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là chị Vũ Thị Tú A

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKSNQ ngày 23/01/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Bị cáo khai bị nhiễm HIV và bị bệnh viêm gan C, sức khỏe yếu nên xin giảm nhẹ hình phạt.

Chị Vũ Thị Tú A vắng mặt tại phiên tòa, có quan điểm thể hiện trong hồ sơ vụ án, đã được bị cáo bồi thường giá trị chiếc điện thoại là 3000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và không có quan điểm về hình phạt đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản".

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Vũ Thị Tú A đã được bị cáo bồi thường giá trị chiếc điện thoại là 3000.000 đồng, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm nên không đặt vấn đề giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 xe máy wave RSX màu xám đen và 01 BKS 15B1-841.97 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Anh T.

- Số tiền 3000.000 đồng là tiền của bị cáo đã được bồi thường giá trị tài sản cho bị hại là chị Vũ Thị Tú A.

- 01 điện thoại Samsung E5, màu trắng, bị cáo làm mất trong khi bỏ chạy, người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra vấn đề giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về căn cứ xác định tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo:

[1] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của bị hại, những người làm chứng có trong hồ sơ vụ án và vật chứng thu giữ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 28/4/2017, Nguyễn Tuấn A đã có hành vi lợi dụng sơ hở của bị hại, nhanh chóng điều khiển xe máy tiếp cận rồi nhanh chóng lấy điện thoại di động Galaxy E5 nhãn hiệu Samsung màu trắng của chị Vũ Thị Tú A tại khu vực đường nội bộ thuộc Lô 28 Lê Hồng Phong, phường Đông Khê, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Sau đó bị cáo đã nhanh chóng bỏ chạy. Theo Kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy E5, màu trắng, đến thời điểm bị xâm hại có giá 1.800.000 đồng. Bị cáo dùng xe máy để cướp giật tài sản của người đi đường nên phải chịu tình tiết

định khung hình phạt "dùng thủ đoạn nguy hiểm". Vì vậy, hành vi của Nguyễn Tuấn A đã đủ yếu tố cầu thành tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Việc truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội danh và điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng quy định của pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân mà còn xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trị an xã hội. Nhân thân bị cáo có 03 tiền án, đều đã được xóa án tích nhưng cũng chứng tỏ bị cáo có nhân thân xấu, có ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đáp ứng yêu cầu phòng ngừa chung.

[3] Tuy nhiên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt vì bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra đầu thú theo quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[4] Do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định nên không buộc bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về trách nhiệm dân sự:

[5] Bị hại là chị Vũ Thị Tú A đã được bị cáo bồi thường số tiền 3.000.000 đồng; không có yêu cầu bồi thường khác nên không xem xét giải quyết.

- Về vật chứng của vụ án:

[6] 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy E5, màu trắng bị cáo làm mất trong khi bỏ chạy, không thu hồi được, bị hại không yêu cầu nên không đặt vấn đề giải quyết.

[7] 01 xe máy wave RSX màu xám đen và BKS 15B1-841.97 đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Anh Tú; số tiền 3000.000 đồng đã được bồi thường cho chị Vũ Thị Tú A.

- Về án phí:

[8] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo:

[9] Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

[10] Việc khởi tố, điều tra, truy tố và ban hành quyết định khởi tố, truy tố; áp dụng biện pháp ngăn chặn; tống đạt các văn bản tố tụng; lấy lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác; thời hạn điều tra, truy tố; thủ tục định giá trong tố tụng hình sự đã đảm bảo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333; khoản 1 Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, xử phạt Nguyễn Tuấn A 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30 tháng 9 năm 2017. Tạm giam bị cáo Nguyễn Tuấn A 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Nguyễn Tuấn A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại chị Vũ Thị Tú A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- CQĐT Công an quận Ngô Quyền;
- Đội CSHTTP Công an quận Ngô Quyền;
- Trại tạm giam Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- PV27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Minh Thu